**Phụ lục II**

**TỔNG HỢP DANH MỤC TTHC KHÔNG ĐỀ NGHỊ PHÂN CẤP**

| **STT** | **Tên TTHC** | **Mã số trên CSDLQG** | **Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC** | **Lý do không đề nghị phân cấp** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** |
| **I** | **Hoạt động tiền tệ** |  |  |  |
| **1** | Thủ tục chấp thuận cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bằng ngoại tệ đối với từng trường hợp cụ thể | 2.000928 | NHNN | Thông tin, dữ liệu phức tạp, không có sẵn. Để giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan thực hiện thủ tục hành chính (Vụ Chính sách tiền tệ) cần phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc NHNN (cùng ngành, cùng cấp) để trình Ban Lãnh đạo NHNN quyết định. Thủ tục hành chính không thể phân loại theo quy mô. |
| 2 | Thủ tục vay tái cấp vốn theo hình thức có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá của TCTD. | 1.001540 | NHNN | Luật NHNN quy định tái cấp vốn là một trong các công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia; theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ CSTT được giao đầu mối, tham mưu, giúp Thống đốc quyết định việc điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (trong đó có công cụ tái cấp vốn) phù hợp với mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. Thông tư số 17/2011/TT-NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2011/TT-NHNN) quy định mục đích vay cầm cố, mức vay cầm cố được xem xét dựa trên mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ; đây là những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị của NHNN ở trung ương. Trong khi đó, NHNN chi nhánh có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn tỉnh, thành phố (không phải trên phạm vi toàn quốc). Vì vậy, TTHC cần do NHTW thực hiện và không phân cấp. |
| 3 | Thủ tục chấp thuận gia hạn khoản vay cầm cố giấy tờ có giá tại TCTD. | 1.000687 | NHNN | Luật NHNN quy định tái cấp vốn là một trong các công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia; theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ CSTT được giao đầu mối, tham mưu, giúp Thống đốc quyết định việc điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (trong đó bao gồm công cụ tái cấp vốn) phù hợp với mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. Thông tư số 17/2011/TT-NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2011/TT-NHNN) quy định việc xem xét, chấp thuận gia hạn khoản vay cầm cố giấy tờ có giá phù hợp với định hướng điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và quy định NHNN có thông báo cho TCTD về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn khoản vay cầm cố. Thông tư không thực hiện phân cấp TTHC đối với đề nghị vay cầm cố, do đó TTHC chấp thuận gia hạn khoản vay cầm cố giấy tờ có giá cũng không phân cấp để thống nhất việc xử lý. |
| 4 | Thủ tục chấp thuận thay đổi giấy tờ có giá đang cầm cố tại NHNN | 1.001285 | NHNN | Luật NHNN quy định tái cấp vốn là một trong các công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia; theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ CSTT được giao đầu mối, tham mưu, giúp Thống đốc quyết định việc điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (trong đó bao gồm công cụ tái cấp vốn) phù hợp với mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. Thông tư số 17/2011/TT-NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2011/TT-NHNN) quy định cụ thể nhiệm vụ của các đơn vị thuộc NHNN trung ương trong việc xem xét, phê duyệt đề nghị thay đổi giấy tờ có giá của TCTD. Thông tư không thực hiện phân cấp TTHC đối với đề nghị vay cầm cố, gia hạn vay cầm cố của TCTD, do đó TTHC chấp thuận thay đổi giấy tờ có giá vay cầm cố tại NHNN cũng không phân cấp để thống nhất việc xử lý. |
| 5 | Thủ tục đề nghị áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc hỗ trợ của tổ chức tín dụng | **1.000867** | NHNN | - Căn cứ số liệu giải quyết TTHC (tổng dư nợ tín dụng, tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn) và kết quả giải quyết TTHC (được/không được áp dụng tỷ lệ DTBB hỗ trợ) có phạm vi là tổng hợp toàn hệ thống của TCTD đó (bao gồm nhiều chi nhánh/đơn vị của TCTD ở nhiều địa phương khác nhau), không gắn với một địa phương hay một NHNN CN cụ thể.  - Quy định thực hiện TTHC hiện nay đồng bộ với việc triển khai quản lý DTBB tập trung ở trung ương (Sở Giao dịch), quy định chức năng, nhiệm vụ của NHNN chi nhánh với các Vụ, Cục ở trung ương trong nhiều mảng việc (chế độ báo cáo thống kê, quản lý tín dụng ngành, thực hiện nghiệp vụ về DTBB, thẩm quyền thanh tra, giám sát). Nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh dẫn đến phát sinh thêm các thủ tục đối chiếu, rà soát thông tin, thông báo kết quả giữa NHNN chi nhánh với các Vụ, Cục Trung ương và không thuận lợi đối với việc thanh tra, giám sát, ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng giải quyết TTHC cho TCTD. |
| 6 | Thủ tục thông báo hạn mức chiết khấu giấy tờ có giá của NHNN đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.000221 | NHNN | Luật NHNN quy định nghiệp vụ chiết khấu giấy tờ có giá của NHNN đối với các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là một hình thức tái cấp vốn, là một trong các công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia; theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ CSTT được giao đầu mối, tham mưu, giúp Thống đốc quyết định việc điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (trong đó có công cụ tái cấp vốn) phù hợp với mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. Thông tư số 01/2012/TT-NHNN về việc chiết khấu giấy tờ có giá của NHNN Việt Nam đối với các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định căn cứ vào mục tiêu của chính sách tiền tệ quốc gia và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ trong từng thời kỳ, Thống đốc NHNN quyết định tổng hạn mức chiết khấu đối với lĩnh vực NHNN ưu tiên chiết khấu cho các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trong khi đó, NHNN chi nhánh có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn tỉnh, thành phố (không phải trên phạm vi toàn quốc). Vì vậy, TTHC này cần do NHTW thực hiện và không phân cấp. |
| 7 | Thủ tục tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng nhằm hỗ trợ nguồn vốn cho vay ngành, lĩnh vực được khuyến khích phát triển | 1.007955 | NHNN | Điều 10 Luật NHNN quy định Thống đốc NHNN quyết định việc sử dụng công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, trong đó có công cụ tái cấp vốn. Tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo HSTD là một hình thức tái cấp vốn của NHNN. Do đó, việc giải quyết TTHC “tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng nhằm hỗ trợ nguồn vốn cho vay ngành, lĩnh vực được khuyến khích phát triển” thực chất là việc xem xét, quyết định sử dụng công cụ tái cấp vốn của NHNN và phải trên cơ sở mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ, dư nợ cho vay của TCTD đối với các ngành, lĩnh vực được khuyến khích phát triển và tình hình khả năng chi trả của TCTD. Theo đó, cơ sở để giải quyết TTHC cần xem xét, đánh giá các thông tin, số liệu tổng hợp toàn hệ thống (bao gồm các sở giao dịch, chi nhánh trực thuộc hoạt động tại Việt Nam). Theo quy định, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN thực hiện quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn tỉnh, thành phố (không phải phạm vi toàn hệ thống các TCTD trên toàn quốc). Vì vậy, TTHC cần do NHTW thực hiện và không phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. |
| 8 | Thủ tục tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng nhằm hỗ trợ thanh khoản | 1.007954 | NHNN | Điều 10 Luật NHNN quy định Thống đốc NHNN quyết định việc sử dụng công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, trong đó có công cụ tái cấp vốn. Tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo HSTD là một hình thức tái cấp vốn của NHNN. Do đó, việc giải quyết TTHC “tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng nhằm hỗ trợ thanh khoản” thực chất là việc xem xét, quyết định sử dụng công cụ tái cấp vốn của NHNN và phải trên cơ sở tình hình khả năng chi trả của TCTD. Theo đó, cơ sở để giải quyết TTHC cần xem xét, đánh giá các thông tin, số liệu tổng hợp của cả TCTD (bao gồm toàn bộ các sở giao dịch, chi nhánh trực thuộc hoạt động tại Việt Nam). Theo quy định, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN thực hiện quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn tỉnh, thành phố (không phải phạm vi toàn hệ thống các TCTD trên toàn quốc). Vì vậy, TTHC cần do NHTW thực hiện và không phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. |
| 9 | Thủ tục mở tài khoản lưu ký giấy tờ có giá đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh NHNNg và các tổ chức khác theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước | 1.000134 | Sở giao dịch | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư 04/2016/TT-NHNN ngày 15/4/2016, Sở Giao dịch mở tài khoản lưu ký giấy tờ có giá cho thành viên khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. |
| 10 | Thủ tục đóng tài khoản lưu ký giấy tờ có giá đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh NHNNg và các tổ chức khác theo quyết định của Thống đốc NHNN | 1.001316 | Sở Giao dịch | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư 04/2016/TT-NHNN ngày 15/4/2016, Sở Giao dịch đóng tài khoản lưu ký giấy tờ có giá của thành viên khi có đề nghị hoặc khi có Quyết định chia, tách, sáp nhập hợp nhất hoặc thu hồi Giấy phép |
| 11 | Thủ tục đề nghị cấp mới và thu hồi mã khóa truy cập, mã chữ ký điện tử tham gia nghiệp vụ chiết khấu tại NHNN | 1.003008 | Sở Giao dịch, Cục CNTT | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư 01/2012/TT-NHNN ngày 16/02/2012, Cục CNTT phối hợp với Sở Giao dịch trong việc cấp mới và hủy mã khóa truy cập, mã chữ ký điện tử đối với các nhân sự tham gia nghiệp vụ chiết khấu của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia nghiệp vụ chiết khấu; |
| 12 | Thủ tục đề nghị chiết khấu giấy tờ có giá theo phương thức trực tiếp | 1.000355 | Sở Giao dịch, CN NHNN được ủy quyền | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 3, 6 Điều 19 Thông tư 01/2012/TT-NHNN ngày 16/02/2012, Sở Giao dịch, CN NHNN được ủy quyền thực hiện nghiệp vụ chiết khấu đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo hạn mức chiết khấu đã được thông báo, thu hồi nợ gốc và lãi theo quy định tại Thông tư này; |
| 13 | Thủ tục đề nghị chiết khấu giấy tờ có giá theo phương thức gián tiếp | 1.003107 | Sở Giao dịch, CN NHNN được ủy quyền | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 3, 6 Điều 19 Thông tư 01/2012/TT-NHNN ngày 16/02/2012, Sở Giao dịch, CN NHNN được ủy quyền thực hiện nghiệp vụ chiết khấu đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo hạn mức chiết khấu đã được thông báo, thu hồi nợ gốc và lãi theo quy định tại Thông tư này; |
| 14 | Thủ tục công nhận thành viên nghiệp vụ thị trường mở | 1.002157 | Sở Giao dịch | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Thông tư 42/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015, Sở Giao dịch theo dõi, xem xét, công nhận tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là thành viên, chấm dứt tư cách thành viên và phân quyền giao dịch cho các nhân sự của thành viên; |
| 15 | Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên nghiệp vụ thị trường mở | 1.002144 | Sở Giao dịch | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Thông tư 42/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015, Sở Giao dịch theo dõi, xem xét, công nhận tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là thành viên, chấm dứt tư cách thành viên và phân quyền giao dịch cho các nhân sự của thành viên; |
| 16 | Thủ tục tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội để cho người sử dụng lao động vay trả lương ngừng việc theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. | 1.008366 | NHNN | TTHC này đã được NHNN thực hiện xong theo quy định, không phát sinh trong thời gian tới. Không đề xuất phân cấp đối với TTHC này |
| 17 | Thủ tục chấp thuận tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng sau khi tổ chức tín dụng cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP vay | 1.009495 | NHNN | TTHC này đã được NHNN thực hiện xong theo quy định, không phát sinh trong thời gian tới. Không đề xuất phân cấp đối với TTHC này |
| 18 | Thủ tục tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 | 1.010067 | NHNN | TTHC này đã được NHNN thực hiện xong theo quy định, không phát sinh trong thời gian tới. Không đề xuất phân cấp đối với TTHC này |
| **II** | **Hoạt động kho quỹ** |  |  |  |
| 1 | Đề nghị giám định tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông | 1.001831 | NHNN Chi nhánh, NHNN TW (Cục Phát hành và Kho quỹ, Chi cục Phát hành và Kho quỹ) | TTHC này hiện nay đã được phân cấp cho NHNN chi nhánh thực hiện. Nếu không giám định được thì NHNN CN chuyển về Cục PHKQ hoặc Chi cục PHKQ để giám định |
| 2 | Đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông do quá trình lưu thông và do lỗi kỹ thuật của nhà sản xuất. | 2.001077 | Sở Giao dịch, NHNN Chi nhánh và đơn vị thu đổi (TCTD, CN NHNNg, KBNN) | TTHC này hiện nay đã được phân cấp cho SGD, NHNN chi nhánh và các đơn vị thu đổi thực hiện |
| 3 | Thủ tục đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông do quá trình bảo quản đủ điều kiện đổi, không cần giám định | 1.002506 | Sở Giao dịch, NHNN Chi nhánh và đơn vị thu đổi (TCTD, CN NHNNg, KBNN) | TTHC này hiện nay đã được phân cấp cho NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố, Sở giao dịch, Chi cục phát hành và Kho quỹ |
| 4 | Thủ tục giám định tiền giả, tiền nghi giả | 1.001803 | NHNN CN; NHNN TW (Sở Giao dịch, Cục Phát hành và Kho quỹ, Chi cục Phát hành và Kho quỹ) | TTHC này hiện nay đã được phân cấp cho NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố, Sở giao dịch, Chi cục phát hành và Kho quỹ |
| **III** | **Hoạt động thanh toán** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước | 1.001317 | Sở giao dịch, NHNN CN | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Thông tư 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014, Sở Giao dịch NHNN hoặc NHNN chi nhánh mở tài khoản thanh toán cho tổ chức đề nghị mở TKTT khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. |
| 2 | Thủ tục đăng ký thiết lập quan hệ giao dịch hối đoái với NHNN của các TCTD, CN NHNNg | 1.000352 | Sở Giao dịch | TTHC này hiện nay đã được phân cấp. Theo quy định tại khoản 3, 6 Điều 22 Thông tư 02/2012/TT-NHNN ngày 27/02/2012, Sở Giao dịch nhận hồ sơ đăng ký thiết lập quan hệ giao dịch hối đoái của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; xem xét và trả lời tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về việc chấp thuận hay không chấp thuận việc thiết lập quan hệ giao dịch hối đoái. |
| 3 | Thủ tục báo cáo biểu phí dịch vụ thẻ mới hoặc điều chỉnh, bổ sung | 1.002096 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | Năm 2022, Vụ Thanh toán đề xuất bỏ TTHC này (hiện đang thực hiện theo quy định tại Thông tư 35/2012/TT-NHNN) |
| 4 | Thủ tục thu hồi giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán | 1.003360 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | Đây là TTHC phức tạp,việc thu hồi cần được nghiên cứu, thực hiện theo đúng các quy định pháp luật, để tránh những ý kiến phản hồi tiêu cực từ doanh nghiệp. Khi triển khai TTHC này cần có sự phối hợp nghiên cứu, xử lý từ một số Vụ, Cục của NHNN; đồng thời một số trường hợp phải lấy thêm ý kiến của Bộ Công an để xác minh thông tin, nhằm đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động trung gian thanh toán nói riêng và hoạt động tài chính tiền tệ nói chung (như việc tuân thủ quy định pháp luật liên quan của tổ chức và người đại diện theo pháp luật của tổ chức trong thời gian hoạt động) |
| 5 | Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (trong các trường hợp: hết hạn; bị thu hồi; sửa đổi, bổ sung và bị mất, bị hư hỏng không sử dụng được) | 1.002031 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | Đây là TTHC phức tạp,việc cấp lại Giấy phép cần được nghiên cứu, thực hiện theo đúng các quy định pháp luật tương ứng với các trường hợp: hết hạn; bị thu hồi; sửa đổi, bổ sung và bị mất, bị hư hỏng không sử dụng được.Khi triển khai TTHC này cần có sự phối hợp nghiên cứu, xử lý từ một số Vụ, Cục của NHNN; đồng thời một số trường hợp phải lấy ý kiến của Bộ Công an để xác minh thêm thông tin, nhằm đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động trung gian thanh toán nói riêng và hoạt động tài chính tiền tệ nói chung (như việc tuân thủ quy định pháp luật liên quan của tổ chức và người đại diện theo pháp luật của tổ chức trong thời gian hoạt động) |
| 6 | Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán | 1.000756 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | - Đây là TTHC khá phức tạp, các thông tin cần thẩm định, xem xét mang tính chuyên môn, nghiệp vụ cao, cần sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn; trong đó: Vụ Thanh toán (thẩm định về nghiệp vụ trung gian thanh toán, các quy trình khác), Cục Công nghệ thông tin (thẩm định kỹ thuật, công nghệ, đảm bảo an ninh an toàn thanh toán), Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng (thẩm định về quy định phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố), Vụ Pháp chế (về tính pháp lý).  - Ngoài ra, quá trình xem xét, quyết định TTHC có một số thông tin cần được xác minh ý kiến chuyên môn từ Bộ, ngành khác (Bộ Công an) để đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động trung gian thanh toán nói riêng và hoạt động tài chính tiền tệ nói chung (như xác minh thông tin liên quan đến nhân sự của tổ chức, những vi phạm của tổ chức (nếu có)…). Theo đó, việc lấy ý kiến Bộ Công an đã được NHNN nghiên cứu, đưa vào dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt. Do đó, việc phân cấp TTHC này là không phù hợp với nhu cầu quản lý, cung như dự kiến sửa đổi các văn bản pháp lý trong thời gian tới.  - Hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Luật đầu tư. Theo đó, các tổ chức phải đáp ứng một số điều kiện về kỹ thuật, vốn, nhân sự, Đề án kinh doanh… Ngoài ra, trên thực tế, tần suất phát sinh thủ tục này không nhiều.  - Các cấp thẩm quyền dưới NHNN (như NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố) có thể chưa có kiến thức chuyên môn để hiểu rõ về bản chất, quy trình nghiệp vụ của các dịch vụ trung gian thanh toán nên việc phân cấp trong giải quyết các TTHC này sẽ khó triển khai, mất nhiều thời gian và không hiệu quả. |
| 7 | Thủ tục đề nghị cấp mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng (gọi tắt là mã BIN) | 1.001862 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | Thủ tục đề nghị cấp mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng (gọi tắt là mã BIN) đã được phân cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 26/2019/TT-NHNN ngày 23/12/2019  sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2007/QĐ-NHNN ngày 30/10/2007 của Thống đốc NHNN VN |
| 8 | Thủ tục đăng ký mẫu séc trắng | 1.002127 | NHNNTW (Vụ Thanh toán) | Thủ tục đăng ký mẫu séc trắng đã được phân cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư 22/2015/TT-NHNN |
| **IV** | **Hoạt động ngoại hối** |  |  |  |
|  | **Hoạt động cung ứng dịch vụ và sử dụng ngoại tệ** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để đáp ứng các điều kiện xin cấp phép thành lập và hoạt động cho văn phòng đại diện chi nhánh, ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài của TCTD được phép. | 1.000199 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 2 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để phục vụ hoạt động của văn phòng đại diện ở nước ngoài của TCTD được phép | 1.000191 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 3 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để đáp ứng các điều kiện xin cấp phép thành lập và hoạt động cho chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của tổ chức kinh tế | 1.000176 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 4 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để phục vụ hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của tổ chức kinh tế | 1.000163 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 5 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để tiếp nhận viện trợ, tài trợ nước ngoài hoặc các trường hợp khác được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép của các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức chính trị, xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của Việt Nam hoạt động tại Việt Nam | 1.002020 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 6 | Thủ tục cấp Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để đáp ứng các điều kiện xin cấp phép thành lập và hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh, ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài của TCTD được phép, tổ chức kinh tế | 1.002034 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả.  - Đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị kí thừa lệnh |
| 7 | Thủ tục cấp quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để phục vụ hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của TCTD được phép, tổ chức kinh tế | 1.002089 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả.  - Đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị kí thừa lệnh |
| 8 | Thủ tục cấp quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để tiếp nhận viện trợ, tài trợ của nước ngoài hoặc các trường hợp khác được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép của các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của VN hoạt động tại VN. | 2.000687 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả.  - Đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị kí thừa lệnh |
| 9 | Thủ tục cấp lại Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài | 1.001515 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 10 | Thủ tục chấp thuận trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện VN | 2.000391 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 11 | Thủ tục chấp thuận thay đổi, bổ sung trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | 1.003455 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 12 | Thủ tục chấp thuận gia hạn trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | 2.000386 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 13 | Thủ tục chấp thuận đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | 1.000812 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 14 | Thủ tục chấp thuận thay đổi, bổ sung đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | 1.003353 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 15 | Thủ tục chấp thuận gia hạn đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | 2.000367 | NHNN | Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là tổ chức kinh tế đặc thù có mạng lưới rộng khắp trên cả nước. Do đó nếu phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố thì không thể quản lý tập trung hoạt động dịch vụ kiều hồi của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được. |
| 16 | Thủ tục chấp thuận sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam | 2.000899 | NHNN | - Các trường hợp xin chấp thuận sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ mang tính đặc thù, cá biệt, không phổ biến (chủ yếu trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, dầu khí…); số lượng phát sinh trong năm không nhiều.  - Việc cấp phép phải căn cứ vào tình hình thực tế và tính chất cấp bách, cần thiết của từng trường hợp cụ thể (trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá nhiều phương diện) để trình Thống đốc xem xét quyết định.  - Trong nhiều trường hợp phải phối hợp với các đơn vị liên quan trong NHNN để xử lý hoặc yêu cầu đơn vị bổ sung giải trình.  Vì vậy NHNN các chi nhánh không đủ thẩm quyền và không phù hợp để giải quyết thủ tục này. |
| 17 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để phục vụ việc thực hiện cam kết, thỏa thuận, hợp đồng với bên nước ngoài (không bao gồm việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để thực hiện khoản vay nước ngoài theo yêu cầu của bên cho vay nước ngoài) | 1.002004 | NHNN | (i) Việc mở và chuyển tiền sang tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của tổ chức chỉ được thực hiện đối với một số mục đích đặc thù và cần được quản lý, giám sát chặt chẽ để hạn chế việc chuyển tiền cho các mục đích bất hợp pháp ở nước ngoài.  (ii) NHNN TW cần có thông tin, số liệu kịp thời để phục vụ cho công tác phân tích, xây dựng chính sách.  Do đó, trong giai đoạn hiện nay chưa nên phân cấp nhóm TTHC này do việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố không đảm bảo thực hiện được các mục tiêu trên một cách hiệu quả. |
| 18 | Thủ tục cấp quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để thực hiện cam kết, thỏa thuận, hợp đồng với bên nước ngoài (không bao gồm việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để thực hiện khoản vay nước ngoài theo yêu cầu của bên cho vay nước ngoài) | 1.002614 | NHNN | Thủ tục cấp quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để thực hiện cam kết, thỏa thuận, hợp đồng với bên nước ngoài (không bao gồm việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để thực hiện khoản vay nước ngoài theo yêu cầu của bên cho vay nước ngoài)  - Đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị kí thừa lệnh |
| 19 | Cấp Giấy phép thu, chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác (đối với doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng) dành cho người nước ngoài | 1.000216 | NHNN | TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố được vì:  (i) TTHC này được quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016) do Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối trình Chính phủ;  (ii) Hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng là hoạt động liên quan đến an ninh, xã hội, do đó hoạt động thanh toán, thu, chi ngoại tệ liên quan đến hoạt động này cũng cần có sự quản lý, kiểm soát chặt chẽ và có sự phối hợp với các bộ, ngành.  TTHC này trong quá trình cấp phép cần phối hợp với các Bộ, ngành liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư) và phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng (trong đó có nội dung liên quan đến quy chế tài chính, thu, chi ngoại tệ đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng).  (iii) TTHC này là TTHC có điều kiện, hồ sơ nhiều và phức tạp, do đó cần trình Lãnh đạo NHNN xem xét để cấp Giấy phép.  (iv) TTHC này phát sinh hồ sơ rất ít trong năm.  Vì vậy, NHNN các chi nhánh không đủ thẩm quyền và không phù hợp để giải quyết thủ tục này. |
| 20 | Thủ tục cấp lại Giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài | 1.000211 | NHNN |
| 21 | Thủ tục gia hạn Giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài | 1.000203 | NHNN | TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố được vì:  (i) TTHC này được quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016) do Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối trình Chính phủ;  (ii) Hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng là hoạt động liên quan đến an ninh, xã hội, do đó hoạt động thanh toán, thu, chi ngoại tệ liên quan đến hoạt động này cũng cần có sự quản lý, kiểm soát chặt chẽ và có sự phối hợp với các bộ, ngành.  TTHC này trong quá trình cấp phép cần phối hợp với các Bộ, ngành liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư) và phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng (trong đó có nội dung liên quan đến quy chế tài chính, thu, chi ngoại tệ đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng).  (iii) TTHC này là TTHC có điều kiện, hồ sơ nhiều và phức tạp, do đó cần trình Lãnh đạo NHNN xem xét để cấp Giấy phép.  (iv) TTHC này phát sinh hồ sơ rất ít trong năm.  Vì vậy, NHNN các chi nhánh không đủ thẩm quyền và không phù hợp để giải quyết thủ tục này. |
| 22 | Thủ tục chuyển đổi Giấy phép chu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài | 1.000823 | NHNN |
| 23 | Thủ tục điều chỉnh giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài | 1.000208 | NHNN |
| 24 | Cấp Giấy phép thu, chi ngoại tệ và các hoạt động ngoại hối khác (đối với doanh nghiệp kinh doanh casino) | 1.000500 | NHNN |
| 25 | Cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép thu, chi ngoại tệ và các hoạt động ngoại hối khác(đối với doanh nghiệp kinh doanh casino) | 2.000223 | NHNN | TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố được vì:  (i) TTHC này được quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016) do Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối trình Chính phủ;  (ii) Hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng là hoạt động liên quan đến an ninh, xã hội, do đó hoạt động thanh toán, thu, chi ngoại tệ liên quan đến hoạt động này cũng cần có sự quản lý, kiểm soát chặt chẽ và có sự phối hợp với các bộ, ngành.  TTHC này trong quá trình cấp phép cần phối hợp với các Bộ, ngành liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư) và phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xem xét, có ý kiến đối với việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng (trong đó có nội dung liên quan đến quy chế tài chính, thu, chi ngoại tệ đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng).  (iii) TTHC này là TTHC có điều kiện, hồ sơ nhiều và phức tạp, do đó cần trình Lãnh đạo NHNN xem xét để cấp Giấy phép.  (iv) TTHC này phát sinh hồ sơ rất ít trong năm.  Vì vậy, NHNN các chi nhánh không đủ thẩm quyền và không phù hợp để giải quyết thủ tục này. |
| 26 | Chuyển đổi Giấy phép thu, chi ngoại tệ và các hoạt động ngoại hối khác(đối với doanh nghiệp kinh doanh casino) | 1.000480 | NHNN |
|  | **Hoạt động kinh doanh vàng** |  |  |  |
| 27 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng cho doanh nghiệp | 1.000155 | NHNN | Hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng là hoạt động có tác động trực tiếp đến sự ổn định của thị trường vàng, cần được quản lý cấp phép tập trung, thống nhất tại trung ương. |
| 28 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp có Giấy phép khai thác vàng tại VN | 1.000205 | NHNN | Hoạt động xuất khẩu nguyên liệu là hoạt động có ảnh hưởng trực tiếp đến cung – cầu vàng, tác động đến diễn biến ổn định trên thị trường vàng. Để thực hiện mục tiêu ổn định thị trường vàng, ngăn chặn tác động bất lợi của diễn biến thị trường vàng đến tỷ giá, ngoại hối và kinh tế vĩ mô, NHNN cần quản lý tập trung hoạt động xuất khẩu vàng nguyên liệu tại trung ương, đảm bảo quản lý thống nhất, kịp thời. |
| 29 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng | 1.000215 | NHNN | Hoạt động nhập khẩu vàng nguyên liệu là hoạt động có ảnh hưởng trực tiếp đến cung – cầu vàng, tác động đến diễn biến ổn định trên thị trường vàng. Để thực hiện mục tiêu ổn định thị trường vàng, ngăn chặn tác động bất lợi của diễn biến thị trường vàng đến tỷ giá, ngoại hối và kinh tế vĩ mô, NHNN cần quản lý tập trung hoạt động nhập khẩu vàng nguyên liệu tại trung ương, đảm bảo quản lý thống nhất, kịp thời. |
| 30 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng cho TCTD | 1.000616 | NHNN | Hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng là hoạt động có tác động trực tiếp đến sự ổn định của thị trường vàng, cần được quản lý cấp phép tập trung, thống nhất tại trung ương. |
| 31 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với DN có vốn đầu tư nước ngoài để SX vàng trang sức, mỹ nghệ | 1.001882 | NHNN | Hoạt động nhập khẩu vàng nguyên liệu là hoạt động có ảnh hưởng trực tiếp đến cung – cầu vàng, tác động đến diễn biến ổn định trên thị trường vàng. Để thực hiện mục tiêu ổn định thị trường vàng, ngăn chặn tác động bất lợi của diễn biến thị trường vàng đến tỷ giá, ngoại hối và kinh tế vĩ mô, NHNN cần quản lý tập trung hoạt động nhập khẩu vàng nguyên liệu tại trung ương, đảm bảo quản lý thống nhất, kịp thời. |
| 32 | Thủ tục thông báo thay đổi người đại diện giao dịch mua, bán vàng miếng với NHNN của TCTD, doanh nghiệp | 1.002005 | NHNN | Hoạt động mua bán vàng miếng giữa TCTD, doanh nghiệp với NHNN là hoạt động can thiệp thị trường vàng, được thực hiện tại NHNN trung ương. Do đó thủ tục thông báo thay đổi người đại diện giao dịch mua, bán vàng miếng với NHNN của TCTD, doanh nghiệp phải được thực hiện tại trung ương. |
| 33 | Thủ tục thiết lập/thiết lập lại quan hệ giao dịch mua, bán vàng miếng với NHNN | 1.002017 | NHNN | Hoạt động mua bán vàng miếng giữa TCTD, doanh nghiệp với NHNN là hoạt động can thiệp thị trường vàng, được thực hiện tại NHNN trung ương. Do đó thủ tục thiết lập/thiết lập lại quan hệ giao dịch mua, bán vàng miếng với NHNN phải được thực hiện tại trung ương. |
| 34 | Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng | 2.000083 | NHNN | Hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng là hoạt động có tác động trực tiếp đến sự ổn định của thị trường vàng, cần được quản lý cấp phép tập trung, thống nhất tại trung ương. Giấy phép do trung ương cấp nên việc chấm dứt hoạt động này cũng cần được thực hiện tại trung ương.​ |
|  | **Hoạt động đầu tư nước ngoài** |  |  |  |
| 36 | Thủ tục đăng ký hạn mức nhận ủy thác tạm thời | 2.000092 | NHNN | - TTHC này được xem xét giải quyết trên cơ sở Quyết định phê duyệt Tổng hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung; đồng thời, thông tin cần xác minh phức tạp (như thông tin về (i) quy mô vốn/tài sản, (ii) tỷ lệ đầu tư an toàn; và (iii) việc chấp hành các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức nhận ủy thác tạm thời...)  - Để giải quyết TTHC này, đơn vị đầu mối (Vụ Quản lý Ngoại hối, NHNN) phải phối hợp với xin ý kiến các đơn vị khác (Vụ Pháp chế và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN) trước khi trình lãnh đạo NHNN xem xét. |
| 37 | Thủ tục đăng ký hạn mức nhận ủy thác | 1.001066 | NHNN | - TTHC này được xem xét giải quyết trên cơ sở Quyết định phê duyệt Tổng hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung; đồng thời, thông tin cần xác minh phức tạp (như thông tin về (i) quy mô vốn/tài sản, (ii) tỷ lệ đầu tư an toàn; và (iii) việc chấp hành các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức nhận ủy thác...)  - Để giải quyết TTHC này, đơn vị đầu mối (Vụ Quản lý Ngoại hối, NHNN) phải phối hợp với xin ý kiến các đơn vị khác (Vụ Pháp chế và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN) trước khi trình lãnh đạo NHNN xem xét. |
| 38 | Thủ tục đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời | 2.000523 | NHNN | - TTHC này được xem xét giải quyết trên cơ sở Quyết định phê duyệt Tổng hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung; đồng thời, thông tin cần xác minh phức tạp (như thông tin về (i) quy mô vốn/tài sản, (ii) tỷ lệ đầu tư an toàn; và (iii) việc chấp hành các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tự doanh...)  - Để giải quyết TTHC này, đơn vị đầu mối (Vụ Quản lý Ngoại hối, NHNN) phải phối hợp với xin ý kiến các đơn vị khác (Vụ Pháp chế và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN) trước khi trình lãnh đạo NHNN xem xét. |
| 39 | Thủ tục đăng ký hạn mức tự doanh | 1.001083 | NHNN | - TTHC này được xem xét giải quyết trên cơ sở Quyết định phê duyệt Tổng hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung; đồng thời, thông tin cần xác minh phức tạp (như thông tin về (i) quy mô vốn/tài sản, (ii) tỷ lệ đầu tư an toàn; và (iii) việc chấp hành các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tự doanh...)  - Để giải quyết TTHC này, đơn vị đầu mối (Vụ Quản lý Ngoại hối, NHNN) phải phối hợp với xin ý kiến các đơn vị khác (Vụ Pháp chế và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN) trước khi trình lãnh đạo NHNN xem xét. |
| 41 | Thủ tục đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài đối với các trường hợp đầu tư khác quy định tại Điều 9 Nghị định số 135/2015/NĐ-CP | 2.000561 | NHNN | - TTHC này được xem xét giải quyết trên cơ sở Quyết định phê duyệt Tổng hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung; đồng thời, thông tin cần xác minh phức tạp (như thông tin về (i) quy mô vốn/tài sản, (ii) tỷ lệ đầu tư an toàn; và (iii) việc chấp hành các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tự doanh...)  - Để giải quyết TTHC này, đơn vị đầu mối (Vụ Quản lý Ngoại hối, NHNN) phải phối hợp với xin ý kiến các đơn vị khác (Vụ Pháp chế và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN) trước khi trình lãnh đạo NHNN xem xét. |
| 42 | Thủ tục Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của doanh nghiệp thuộc diện đầu tư đặc biệt quan trọng theo chương trình của Chính phủ; doanh nghiệp đầu tư dưới hình thức đối tác công tư (PPP) mở tài khoản để thực hiện cam kết với bên nước ngoài. | 1.001996 | NHNN | Các doanh nghiệp này thực hiện các dự án quan trọng như BOT điện, dầu khí với quy mô vốn đầu tư lớn và đều được Chính phủ cam kết bảo lãnh chuyển đổi ngoại tệ. Ngay từ đầu, Vụ QLNH góp ý nội dung bảo lãnh của Chính phủ (GGU) và hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ sau khi Chính phủ ký GGU. Sau đó Vụ QLNH tiếp nhận hồ sơ, xử lý trình Thống đốc cấp Giấy phép mở, sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài liên quan triển khai thực hiện dự án. Do đó, để đảm bảo thống nhất đầu mối theo dõi, giám sát quy trình chuyển đổi ngoại tệ của Dự án và mục đích sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài phù hợp với mục tiêu, tính chất tài khoản nêu trong giấy phép. NHNN không phân cấp cho Chi nhánh. |
| 43 | Thủ tục cấp quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của doanh nghiệp thuộc diện đầu tư đặc biệt quan trọng theo chương trình của Chính phủ; doanh nghiệp đầu tư dưới hình thức đối tác công tư (PPP) mở tài khoản để thực hiện cam kết với bên nước ngoài. | 1.001952 | NHNN | Các doanh nghiệp này thực hiện các dự án quan trọng như BOT điện, dầu khí với quy mô vốn đầu tư lớn và đều được Chính phủ cam kết bảo lãnh chuyển đổi ngoại tệ. Ngay từ đầu, Vụ QLNH có trách nhiệm góp ý nội dung bảo lãnh của Chính phủ (GGU) và hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ sau khi Chính phủ ký GGU. Sau đó Vụ QLNH tiếp nhận hồ sơ, xử lý trình Thống đốc cấp Giấy phép mở, sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài liên quan triển khai thực hiện dự án. Do đó, để đảm bảo thống nhất đầu mối theo dõi, giám sát quy trình chuyển đổi ngoại tệ của Dự án và mục đích sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài phù hợp mục tiêu, tính chất từng tài khoản nêu trong giấy phép. NHNN không phân cấp cho Chi nhánh. |
| 44 | Thủ tục đề nghị chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư trong hoạt động dầu khí | 1.001827 | NHNN | Do tính đặc thù của hoạt động dầu khí trong hoạt động thăm dò, tìm kiếm cơ hội và chuẩn bị đầu tư với số tiền chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy GCNĐT rất lớn và được quy định tại Điều 5, Điều 7 Nghị định 124/2017/NĐ-CP ngày 15/11/2017 quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, theo đó, các trường hợp này (chuyển tiền lớn hơn 500.000 USD để nghiên cứu thị trường, tìm hiểu cơ hội và chuẩn bị đầu tư và lớn hơn 2 triệu USD để tham gia đấu thầu quốc tế hoặc các hình thức bảo đảm khác trước khi đàm phán chính thức), NHNN phải có văn bản chấp thuận. Do đó, NHNN không phân cấp cho NHNN chi nhánh để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu hồ sơ, xử lý, trả lời bảo đảm thời gian và thủ tục hành chính quy định tại Nghị định 124 và theo dõi, giám sát dòng tiền chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong hoạt động dầu khí. |
| 45 | Thủ tục xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài đối với nhà đầu tư là Tổ chức tín dụng | 2.000089 | NHNN | NHNN VN là cơ quan cấp phép hoạt động ngân hàng và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các TCTD. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư ra nước ngoài của TCTD có quy mô vốn lớn, do đó NHNN (Vụ QLNH) là đầu mối trực tiếp quản lý, đăng ký giao dịch ngoại hối để theo dõi, giám sát hoạt động đầu tư ra nước ngoài của TCTD nên không phân cấp cho Chi nhánh. |
| 46 | Thủ tục xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài đối với nhà đầu tư là Tổ chức tín dụng | 1.000202 | NHNN | NHNN VN là cơ quan cấp phép hoạt động ngân hàng và quản lý nhà nước đối với các TCTD. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư ra nước ngoài của TCTD có quy mô vốn lớn, do đó NHNN (Vụ QLNH) là đầu mối trực tiếp quản lý, xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối để theo dõi, giám sát hoạt động đầu tư ra nước ngoài của TCTD nên không phân cấp cho Chi nhánh. |
|  | **Vay trả nợ nước ngoài** |  |  |  |
| 47 | Thủ tục đăng ký khoản cho vay ra nước ngoài của tổ chức tín dụng | 1.000129 | NHNN | Theo Đề án Định hướng lộ trình tự do hóa giao dịch vốn, trong giai đoạn thu hút vốn đầu tư, các dòng vốn chuyển ra nước ngoài (đầu tư ra nước ngoài, cho vay ra nước ngoài) cần được quản lý thận trọng, các giao dịch này tiềm ẩn nhiều rủi ro mang tính quốc tế, vĩ mô nên việc phân cấp xuống Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo mục tiêu quản lý. |
| 48 | Thủ tục đăng ký thay đổi khoản cho vay nước ngoài của tổ chức tín dụng | 1.000125 | NHNN |
| 49 | Thủ tục đăng ký khoản cho vay ra nước ngoài của tổ chức kinh tế | 1.001475 | NHNN | - Theo Đề án định hướng lộ trình tự do hóa giao dịch vốn, trong giai đoạn thu hút vốn đầu tư, các dòng vốn chuyển ra khỏi lãnh thổ (vốn đầu tư ra nước ngoài, cho vay ra nước ngoài, thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế) cần được quản lý thận trọng.  - Các giao dịch này tiềm ẩn nhiều rủi ro quốc tế, pháp lý, vĩ mô nên việc phân cấp xuống Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo mục tiêu quản lý.  - Việc phát sinh thủ tục này phụ thuộc vào chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (căn cứ trên báo cáo của NHNN trung ương) nên việc phân cấp xuống Chi nhánh khó đảm bảo thống nhất trong xử lý |
| 50 | Thủ tục đăng ký thay đổi khoản cho vay ra nước ngoài của tổ chức kinh tế | 1.001337 | NHNN |
| 51 | Thủ tục đăng ký khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nuớc ngoài | 1.001333 | NHNN |
| 52 | Thủ tục đăng ký thay đổi khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế/tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001332 | NHNN | - Theo Đề án định hướng lộ trình tự do hóa giao dịch vốn, trong giai đoạn thu hút vốn đầu tư, các dòng vốn chuyển ra khỏi lãnh thổ (vốn đầu tư ra nước ngoài, cho vay ra nước ngoài, thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế) cần được quản lý thận trọng.  - Các giao dịch này tiềm ẩn nhiều rủi ro quốc tế, pháp lý, vĩ mô nên việc phân cấp xuống Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo mục tiêu quản lý.  - Việc phát sinh thủ tục này phụ thuộc vào chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (căn cứ trên báo cáo của NHNN trung ương) nên việc phân cấp xuống Chi nhánh khó đảm bảo thống nhất trong xử lý |
| 53 | Thủ tục đăng ký khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế | 1.001473 | NHNN |
| 54 | Thủ tục xác nhận hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế đối với doanh nghiệp không phải là ngân hàng thương mại nhà nước | 1.001829 | NHNN | Hoạt động vay, trả nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế (TPQT) có khối lượng giao dịch lớn, có thể tác động mạnh đến hạn mức vay, trả nợ nước ngoài mà Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm; mặt khác, các nội dung Hợp đồng liên quan đến phát hành TPQT có tính chất phức tạp, đòi hỏi cán bộ xử lý có kinh nghiệm cao, kiến thức về tài chính quốc tế tốt. Do đó, việc phân cấp thủ tục đề nghị xác nhận hạn mức khoản phát hành TPQT và các thủ tục có liên quan xuống NHNN Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo mục tiêu quản lý dòng vốn chặt chẽ |
| 55 | Xác nhận hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế đối với ngân hàng thương mại Nhà nước | 1.001795 | NHNN | Vay trả nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành TPQT là các giao dịch có khối lượng lớn, có thể ảnh hưởng ngay đến hạn mức vay, trả nợ nước ngoài mà Thủ tướng Chính phủ phê duyệ hàng năm. Mặt khác, các nội dung hợp đồng liên quan đến phát hành TPQT phức tạp, đòi hỏi cán bộ xử lý có kinh nghiệm cao, kiến thức về tài chính quốc tế và có thể cần sự phối hợp với các đơn vị chức năng khác thuộc NHNN Trung ương. Do đó, việc phân cấp Chi nhánh xử lý có thể không phù hợp và kéo dài thời gian xử lý. |
| 56 | Thẩm định phương án phát hành trái phiếu quốc tế của ngân hàng thương mại Nhà nước | 1.001774 | NHNN | dự kiến TTHC này sẽ được bãi bỏ. NHNN đang trong quá trình xây dựng Thông tư thay thế Thông tư 17/2013/TT-NHNN để hủy bỏ thủ tục này |
| 57 | Thủ tục đăng ký khoản phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh | 1.001174 | NHNN | Hoạt động vay, trả nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế (TPQT) có khối lượng giao dịch lớn, có thể tác động ngay đến hạn mức vay, trả nợ nước ngoài mà Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm; mặt khác, các nội dung hợp đồng liên quan đến phát hành TPQT phức tạp, đòi hỏi cán bộ xử lý có kinh nghiệm cao, kiến thức về tài chính quốc tế. Do đó, việc phân cấp thủ tục xuống Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo chất lượng của công tác giám sát hạn mức cũng như gây nhiều khó khăn cho Chi nhánh. |
| 58 | Thủ tục đăng ký thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh | 1.001207 | NHNN |
| 59 | Thủ tục đăng ký khoản vay nước ngoài/khoản phát hành trái phiếu quốc tế được Chính phủ bảo lãnh | 1.000859 | NHNN | - Không phát sinh nhiều;  - Thủ tục này phát sinh trên cơ sở kết quả của Việc cấp thư bảo lãnh do Bộ Tài chính đại diện Chính phủ ký.  - Hoạt động vay, trả nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế (TPQT) có khối lượng giao dịch lớn, có thể tác động ngay đến hạn mức vay, trả nợ nước ngoài mà Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm; mặt khác, các nội dung hợp đồng liên quan đến phát hành TPQT phức tạp, đòi hỏi cán bộ xử lý có kinh nghiệm cao, kiến thức về tài chính quốc tế. Do đó, việc phân cấp thủ tục đề nghị xác nhận hạn mức khoản phát hành TPQT và các thủ tục có liên quan xuống NHNN Chi nhánh thực hiện có thể không đảm bảo mục tiêu quản lý dòng vốn chặt chẽ. |
| 60 | Thủ tục đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài/khoản phát hành trái phiếu quốc tế được Chính phủ bảo lãnh | 1.000405 | NHNN |
| 61 | Thủ tục cấp Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài để phục vụ việc thực hiện khoản vay nước ngoài của bên đi vay nước ngoài | 1.000144 | NHNN | Hiện nay, chính sách quản lý ngoại hối trong thời kỳ này chưa khuyến khích việc để ngoại tệ ở nước ngoài. Do đó, hiện nay việc xử lý hồ sơ cấp Quyết định mở tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài do Vụ Quản lý Ngoại hối thực hiện và thu thập báo cáo để đảm bảo tập trung theo dõi quản lý |
| 62 | Thủ tục cấp Quyêt định sửa đổi, bổ sung Giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ để thực hiện khoản vay nước ngoài của bên đi vay nước ngoài | 1.001961 | NHNN | Hiện nay, chính sách quản lý ngoại hối trong thời kỳ này chưa khuyến khích việc để ngoại tệ ở nước ngoài. Do đó, hiện nay việc xử lý hồ sơ cấp Quyết định mở tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài do Vụ Quản lý Ngoại hối thực hiện và thu thập báo cáo để đảm bảo tập trung theo dõi quản lý |
| **V** | **Lĩnh vực hoạt động tín dụng** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục đề nghị chấp thuận mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001729 | NHNN | - Theo quy định tại Quyết định số 13/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của TTCP, NHNN xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc cấp tín dụng vượt giới hạn đối với khách hàng và NCLQ; NHNN thực hiện các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia. Do vậy, NHNN không thực hiện phân cấp giải quyết TTHC trên. |
| 2 | Thủ tục đề nghị khoanh nợ | 1.001068 | Thủ tướng CP | -Theo quy định tại Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ, căn cứ vào đề nghị của UBND cấp tỉnh, NHNN chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét trình TTCP quyết định.  - UBND cấp tỉnh, NHNN, BTC, BKHĐT là các cơ quan đồng cấp nên không thực hiện phân cấp giải quyết đối với TTHC trên. |
| **VI** | **Lĩnh vực CNTT** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục cấp, bổ sung nghiệp vụ chứng thư số | 1.000852 | Cục CNTT | Đã được phân cấp theo quy định tại Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015 (sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 10/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020) quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số NHNN |
| 2 | Thủ tục gia hạn, thay đổi nội dung chứng thư số | 1.000218 | Cục CNTT |
| 3 | Thủ tục khôi phục chứng thư số | 1.000207 | Cục CNTT |
| 4 | Thủ tục tạm dừng chứng thư số | 1.000213 | Cục CNTT | Đã được phân cấp theo quy định tại Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015 (sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 10/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020) quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số NHNN |
| 5 | Thủ tục thu hồi, hủy bỏ nghiệp vụ chứng thư số | 1.000198 | Cục CNTT |
| 6 | Thủ tục đề nghị thay đổi cặp khóa chứng thư số | 1.000189 | Cục CNTT |
| 7 | Thủ tục đề nghị thay đổi mã kích hoạt chứng thư số | 1.000156 | Cục CNTT |
| 8 | Thủ tục cấp mã ngân hàng | 2.000630 | Cục CNTT | Đã được phân cấp theo quy định tại Thông tư 17/2015/TT-NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động nghiệp vụ ngân hàng |
| 9 | Thủ tục hủy bỏ mã ngân hàng | 2.000634 | Cục CNTT |
| 10 | Thủ tục điều chỉnh thông tin ngân hàng | 1.0001283 | Cục CNTT |
| **VII** | **Lĩnh vực khác** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng | 2.001538 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 2 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc | 2.001527 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 3 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc | 2.001532 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 4 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước” | 2.001519 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 5 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ | 2.001512 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 6 | Thủ tục tặng thưởng Huân chương các loại, các hạng | 2.001497 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 7 | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ | 2.001506 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 8 | Thủ tục tặng thưởng Huy chương | 2.001484 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 9 | Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động | 2.001482 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 10 | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Thống đốc | 2.001469 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 11 | Thủ tục khen thưởng đột xuất | 2.001472 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 12 | Thủ tục khen thưởng chuyên đề | 2.001463 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 13 | Thủ tục khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến | 2.001456 | NHNN | Ngân hàng Nhà nước làm đầu mối trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nên không phân cấp được |
| 14 | Thủ tục khen thưởng ngoài Ngành | 2.001456 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 15 | Thủ tục tặng thưởng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp ngân hàng Việt Nam” | 2.001453 | NHNN | Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt ký quyết định khen thưởng nên không thể phân cấp. |
| 16 | Thủ tục đăng ký thi đua | 1.000204 | NHNN | Các đơn vị trong ngành Ngân hàng báo cáo về Ngân hàng Nhà nước (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, theo dõi nên không phân cấp được |
|  | **Lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục chấp thuận hoạt động mua nợ | 1.001312 | NHNN | Theo quy định tại Điều 8 và Điều 90 Luật TCTD, việc cấp phép hoạt động kinh doanh của NHTM, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền của NHNN VN.  Theo quy định tại Điều 24 Thông tư 09/2015/TT-NHNN, CQTTGS là đầu mối tiếp nhận, thẩm định và trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về hồ sơ đề nghị chấp thuận hoạt động mua nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; phải căn cứ vào tình hình thực tế và tính chất cấp bách, cần thiết của từng trường hợp cụ thể (trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá nhiều phương diện) để trình Thống đốc xem xét quyết định.  Do vậy, không thực hiện được việc phân cấp giải quyết TTHC trên cho NHNN chi nhánh. |
|  | **I. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG** |  |  |  |
|  | **1. Ngân hàng thương mại** |  |  |  |
| 1 | Thủ tục chấp thuận niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước và nước ngoài của tổ chức tín dụng cổ phần | 1.000188 | NHNN | Theo khoản 1 Điều 7 Thông tư số 26/2012/TT-NHNN ngày 13/9/2012, CQTTGSNH là đơn vị được giao tiếp nhận hồ sơ chấp thuận niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán của TCTD. |
| 2 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần | 2.001246 | NHNN | Việc thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại có thể ảnh hưởng đến an toàn của cả hệ thống ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô, vĩ mô đối với pháp nhân của NHTM, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh NHTM trên địa bàn. CQTTGSNH có cơ sở, thông tin để phân tích, đánh giá mức độ đáp ứng điều kiện để thành lập NHTM, sự cần thiết thành lập NHTMCP cũng như định hướng cấp phép NH. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần như hiện nay là phù hợp. |
| 3 | Thủ tục đề nghị cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng | 1.007956 | NHNN | Việc cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng ảnh hưởng đến an toàn an toàn hoạt động của ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân của NHTM, một số chi nhánh NHNNg theo phân công của Thống đốc NHNN. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng như hiện nay là phù hợp. |
| 4 | Thủ tục chấp thuận đủ điều kiện thành lập chi nhánh ở trong nước của ngân hàng thương mại | 2.001399 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét NHTM có đáp ứng đầy đủ điều kiện để chấp thuận thành lập chi nhánh ở trong nước. (Ví dụ: thông tin, số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh, tuân thủ các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động, nợ xấu, tình hình trích lập dự phòng rủi ro,...). |
| 5 | Thủ tục chấp thuận thành lập văn phòng đại diện ở trong nước của ngân hàng thương mại | 2.001377 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét NHTM có đáp ứng đầy đủ các điều kiện để chấp thuận thành lập văn phòng đại diện ở trong nước (ví dụ: thông tin, số liệu về nợ xấu, tình hình trích lập dự phòng, phân loại tài sản có, Bộ phận kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ,...). |
| 6 | Thủ tục chấp thuận thành lập đơn vị sự nghiệp ở trong nước của Ngân hàng thương mại | 2.001380 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét NHTM có đáp ứng đầy đủ các điều kiện để chấp thuận thành lập đơn vị sự nghiệp ở trong nước (ví dụ: thông tin số liệu về nợ xấu, tình hình trích lập dự phòng, phân loại tài sản có, Bộ phận kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ,...) |
| 7 | Thủ tục chấp thuận đủ điều kiện thành lập phòng giao dịch của ngân hàng thương mại | 2.001392 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét NHTM có đáp ứng đầy đủ các điều kiện để chấp thuận thành lập phòng giao dịch ở trong nước (Ví dụ: tình hình hoạt động kinh doanh, tuân thủ các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động, nợ xấu, tình hình trích lập dự phòng rủi ro,...). |
| 8 | Thủ tục chấp thuận nâng cấp phòng giao dịch bưu điện thành phòng giao dịch | 2.000625 | NHNN | Theo chức năng, nhiệm vụ thì pháp nhân Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt không là đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Do đó, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố không có đầy đủ thông tin, số liệu để phân tích, đánh giá, xem xét chấp thuận nâng cấp phòng giao dịch bưu điện thành phòng giao dịch. |
| 9 | Thủ tục chấp thuận nguyên tắc sáp nhập | 2.000623 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét hồ sơ đề nghị chấp thuận nguyên tắc sáp nhập (Ví dụ: thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, nợ xấu, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 10 | Thủ tục chấp thuận sáp nhập | 1.001262 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét hồ sơ đề nghị chấp thuận sáp nhập (Ví dụ: thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, nợ xấu, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 11 | Thủ tục chấp thuận nguyên tắc hợp nhất | 1.001252 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét hồ sơ đề nghị chấp thuận nguyên tắc hợp nhất (Ví dụ: thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, nợ xấu, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 12 | Thủ tục chấp thuận hợp nhất | 2.000597 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét hồ sơ đề nghị chấp thuận hợp nhất (Ví dụ: thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, nợ xấu, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 13 | Thủ tục chấp thuận nguyên tắc chuyển đổi hình thức pháp lý | 2.000582 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét chấp thuận đề nghị chấp thuận nguyên tắc sáp nhập (Ví dụ thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, danh sách dự kiến nhân sự được bầu, bổ nhiệm, tình hình tuân thủ của NHTM về nợ xấu, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 14 | Thủ tục chấp thuận chuyển đổi hình thức pháp lý | 2.000570 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét chấp thuận đề nghị chấp thuận nguyên tắc sáp nhập (Ví dụ thông tin, số liệu về báo cáo tài chính trong 03 năm đã được kiểm toán, danh sách dự kiến nhân sự được bầu, bổ nhiệm, tình hình tuân thủ của NHTM về nợ xấu, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động,...) |
| 15 | [Thủ tục chấp thuận thay đổi tên và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi tên của ngân hàng thương mại](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576871) | 2.000745 | NHNN | Việc thay đổi tên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi tên đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi tên và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 16 | [Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi trụ sở chính của ngân hàng thương mại](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576877) | 2.000738 | NHNN | Việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa điểm đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 17 | [Thủ tục chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576896) | 2.000733 | NHNN | Việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính [của ngân hàng thương mại trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576896) có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 18 | [Thủ tục chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung gia hạn thời hạn hoạt động của ngân hàng thương mại](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576980) | 2.000728 | NHNN | Việc thay đổi thời hạn hoạt động có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi thời hạn hoạt động đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động của ngân hàng thương mại và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 19 | [Thủ tục chấp thuận tăng mức vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576981) | 2.000722 | NHNN | Việc tăng mức vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng mức vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 20 | [Thủ tục chấp thuận tăng mức vốn điều lệ và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung vốn điều lệ của ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576983) | 1.001567 | NHNN | Việc tăng vốn điều lệ của ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc thay đổi vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng mức vốn điều lệ của ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 21 | [Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của chủ sở hữu tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576986) | 2.000701 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của chủ sở hữu tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM trách nhiệm hữu hạn một thành viên phải đánh giá tác động của việc thay đổi vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của NHTM trách nhiệm hữu hạn một thành viên đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của chủ sở hữu tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên như hiện nay là phù hợp. |
| 22 | [Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576988) | 1.001541 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của chủ sở hữu tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp đối với an toàn hoạt động của NHTM trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi mua bán, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên như hiện nay là phù hợp |
| 23 | [Thủ tục chấp thuận mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/bonganh/Pages/chitiet-tthc.aspx?path=danh-sach-tthc&ItemID=576989) | 2.000690 | NHNN | Việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của ngân hàng thương mại, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với NHTM phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp đối với an toàn hoạt động của NHTM đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của NHTM; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh của NHTM trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn như hiện nay là phù hợp |
|  | **2. TCTD nước ngoài** |  |  |  |
| 24 | Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thống đốc Ngân hàng nhà nước | 1.009183 | NHNN | Theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, một số loại hình TCTD (ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã; Tổ chức tín dụng phi ngân hàng; Tổ chức tài chính vi mô), một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài không thuộc đối tượng thanh tra, giám sát của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Do đó, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố không có đầy đủ thông tin, số liệu để phân tích, đánh giá, xem xét việc thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc đối tượng thanh tra, giám sát của CQTTGSNH. Do vậy, đề xuất không phân cấp đối với TTHC này. |
| 25 | Thủ tục chấp thuận thành lập chi nhánh ở nước ngoài, ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài của ngân hàng thương mại | 1.003334 | NHNN | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của CQTTGSNH tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với ngân hàng thương mại, vì vậy, CQTTGSNH nắm bắt thông tin, số liệu về NHTM kịp thời và thường xuyên hơn để xem xét NHTM có đáp ứng đầy đủ điều kiện để chấp thuận thành lập chi nhánh ở trong nước.  (Ví dụ: thông tin, số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh, tuân thủ các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động, nợ xấu, tình hình trích lập dự phòng rủi ro,...). |
| 26 | Thủ tục báo cáo việc khai trương hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện và Ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài | 1.000384 | NHNN | Việc báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của NHTM, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 27 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 2.000835 | NHNN | Việc thành lập và hoạt động chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ảnh hưởng đến an toàn của cả hệ thống ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám một số chi nhánh NHNNg theo phân công của Thống đốc NHNN, giám sát an toàn vĩ mô đối với toàn bộ hệ thống các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh NHTM trên địa bàn. CQTTGSNH có cơ sở, thông tin để phân tích, đánh giá mức độ đáp ứng điều kiện để thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp Giấy phép thành lập thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài như hiện nay là phù hợp. |
| 28 | Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài | 2.001242 | NHNN | Việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài ảnh hưởng đến an toàn hệ thống ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân của ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh NH liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài trên địa bàn. CQTTGSNH có cơ sở, thông tin để phân tích, đánh giá mức độ đáp ứng điều kiện để thành lập NH liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, sự cần thiết thành lập NH liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài cũng như định hướng cấp phép NH. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài là phù hợp. |
| 29 | Thủ tục chấp thuận cho Chi nhánh ngân hàng nước ngoài áp dụng chính sách dự phòng rủi ro của ngân hàng nước ngoài để phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi | 1.010226 | NHNN | Việc phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro ảnh hưởng lớn đến vấn đề tài chính của TCTD, chi nhánh NHNg nói chung. |
| 30 | Thủ tục chấp thuận cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phân loại nợ, cam kết ngoại bảng theo phương pháp định tính | 1.010227 | NHNN | Việc phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro ảnh hưởng lớn đến vấn đề tài chính của TCTD, chi nhánh NHNg nói chung. |
|  | **3. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng** |  |  |  |
| 31 | Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn | 2.000438 | NHNN | Việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn ảnh hưởng đến an toàn hệ thống ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân TCTD phi ngân hàng, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh TCTD phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn là phù hợp. |
| 32 | Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần | 2.000487 | NHNN | Việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn ảnh hưởng đến an toàn hệ thống ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân TCTD phi ngân hàng, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh TCTD phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn là phù hợp. |
| 33 | Thủ tục đồng thời đề nghị bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và cấp đổi Giấy phép | 1.000855 | NHNN | Việc đồng thời đề nghị bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và cấp đổi Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của TCTD phi ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân TCTD phi ngân hàng, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh TCTD phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và cấp đổi Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng là phù hợp. |
| 34 | Thủ tục cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 2.000426 | NHNN | Việc cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của TCTD Phi ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân TCTD phi ngân hàng, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh TCTD phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng là phù hợp. |
| 35 | Thủ tục cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.002173 | NHNN | Việc cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của TCTD Phi ngân hàng. CQTTGSNH chịu trách nhiệm giám sát an toàn vi mô pháp nhân TCTD phi ngân hàng, NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh TCTD phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy việc giao CQTTGSNH trình thống đốc NHNN cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng như hiện nay là phù hợp. |
| 36 | Thủ tục cấp lại bản sao Giấy phép từ sổ gốc cho tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.002187 | NHNN | - Điều 18 Luật Các TCTD (đã sửa đổi, bổ sung) quy định NHNN có quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép  - Điều 7 Thông tư 30/2015/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) quy định NHNN quy định cụ thể nội dung hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác trong Giấy phép cấp cho từng TCTD phi ngân hàng.  - Nghị định 23/2015/NĐ-CP quy định “Cấp bản sao từ sổ gốc” là việc cơ quan, tổ chức đang quản lý sổ gốc, căn cứ vào sổ gốc để cấp bản sao. Cơ quan, tổ chức đang quản lý sổ gốc có thẩm quyền và trách nhiệm cấp bản sao từ sổ gốc  NHNN VN là cơ quan quản lý sổ gốc của TCTD phi ngân hàng, do đó có thẩm quyền cấp bản sao từ sổ gốc và không thể phân cấp TTHC. |
| 37 | Thủ tục chấp thuận thay đổi tên của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.003292 | NHNN | Việc thay đổi tên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc thay đổi tên đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi như hiện nay là phù hợp. |
| 38 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đang đặt trụ sở chính | 1.003288 | NHNN | Việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đang đặt trụ sở chính có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính như hiện nay là phù hợp. |
| 39 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính khác địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đang đặt trụ sở chính | 1.003272 | NHNN | Việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính khác địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đang đặt trụ sở chính có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa điểm như hiện nay là phù hợp. |
| 40 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính (không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính) của tổ chức tín dụng phi ngân hàng. | 1.003266 | NHNN | Việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính (không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính) của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính như hiện nay là phù hợp. |
| 41 | Thủ tục chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng. | 1.003261 | NHNN | Việc thay đổi thời hạn hoạt động có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc thay đổi thời gian hoạt động đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động như hiện nay là phù hợp. |
| 42 | Thủ tục chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn | 1.003250 | NHNN | Việc tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc tăng vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 43 | Thủ tục chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật | 1.003241 | NHNN | Việc tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc tăng vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật như hiện nay là phù hợp. |
| 44 | Thủ tục chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần ngoài các trường hợp tăng vốn từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật | 1.003207 | NHNN | Việc tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần ngoài các trường hợp tăng vốn từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc tăng vốn điều lệ đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần ngoài các trường hợp tăng vốn từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật như hiện nay là phù hợp. |
| 45 | Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn hiện tại của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.003177 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn hiện tại của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn hiện tại của tổ chức tín dụng phi ngân hàng như hiện nay là phù hợp. |
| 46 | Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn mới. | 1.003162 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn mới có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là thành viên góp vốn mới như hiện nay là phù hợp. |
| 47 | Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là chủ sở hữu mới. | 1.003072 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là chủ sở hữu mới có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cho bên mua, bên nhận chuyển nhượng là chủ sở hữu mới như hiện nay là phù hợp. |
| 48 | Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong trường hợp việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp dẫn đến việc phải sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến thời hạn hoạt động, chủ sở hữu, thành viên góp vốn. | 1.003044 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp dẫn đến việc phải sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến thời hạn hoạt động, chủ sở hữu, thành viên góp vốn có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp dẫn đến việc phải sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến thời hạn hoạt động, chủ sở hữu, thành viên góp vốn đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận sửa đổi, bổ sung Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong trường hợp việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp dẫn đến việc phải sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến thời hạn hoạt động, chủ sở hữu, thành viên góp vốn như hiện nay là phù hợp. |
| 49 | Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ngoài các trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy phép do thay đổi tên, thời hạn hoạt động, mức vốn điều lệ, mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp | 1.001859 | NHNN | Việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ngoài các trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy phép do thay đổi tên, thời hạn hoạt động, mức vốn điều lệ, mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của các thay đổi này đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận sửa đổi, bổ sung Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ngoài các trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy phép do thay đổi tên, thời hạn hoạt động, mức vốn điều lệ, mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp |
| 50 | Thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của tổ chức tín dụng | 2.001316 | NHNN | Tại khoản 4 Thông tư 22/2018/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) đã phân cấp thẩm quyền giữa NHNN và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của TCTD, chi nhánh NHNg. Quy định này đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát vi mô của CQTTGSNH và NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố đối với TCTD, chi nhánh NHNg. |
| 51 | Thủ tục chấp thuận thành lập chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 2.000803 | NHNN | Việc chấp thuận thành lập chi nhánh của TCTD phi ngân hàng cần phải được xem xét trên cơ sở kết quả thanh tra, giám sát hoạt động của TCTD phi ngân hàng và năng lực quản lý mạng lưới của TCTD phi ngân hàng. Do đó, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của NHNN chi nhánh thì việc phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố là khó khả thi. |
| 52 | Thủ tục chấp thuận thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 2.000797 | NHNN | Việc thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của TCTD PNH cần căn cứ vào kết quả thanh tra, giám sát hoạt động của TCTD phi ngân hàng và năng lực quản lý mạng lưới của TCTD phi ngân hàng. Do đó, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố không có đầy đủ thông tin, số liệu để phân tích, đánh giá, xem xét chấp thuận thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng |
| 53 | Thủ tục chấp thuận chuyển đổi phòng giao dịch thành chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 2.000791 | NHNN | Đề xuất bãi bỏ thủ tục hành chính này, lý do:  Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Thông tư 53/2018/TT-NHNN thì trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Thông tư 53/2018/TT-NHNN có hiệu lực thi hành tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải rà soát, thực hiện việc chuyển đổi phòng giao dịch thành chi nhánh theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Thông tư 53/2018/TT-NHNN hoặc chấm dứt hoạt động phòng giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Thông tư 53/2018/TT-NHNN. Thông tư 53/2018/TT-NHNN có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2019 nên kể từ ngày 01/3/2021 là hết thời hạn chuyển đổi phòng giao dịch thành chi nhánh. |
| 54 | Thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng | 2.000784 | NHNN | Theo quy định tại Thông tư 51/2018/TT-NHNN, đối tượng áp dụng bao gồm NHTM và Công ty tài chính là đối tượng thuộc trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Do đó, quy định về TTHC này tại Thông tư 51/2018/TT-NHNN đã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH đối với ngân hàng thương mại và công ty tài chính |
|  | **4. Tổ chức tài chính vi mô** |  |  |  |
| 55 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thành lập chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tài chính vi mô | 1.007770 | NHNN | Việc chấp thuận thành lập chi nhánh, phòng giao dịch của TCTCVM cần căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, bao gồm các điều kiệnvề năng lực tài chính của tổ chức TCVM (vốn điều lệ, hoạt động kinh doanh có lãi), khả năng tuân thủ quy định của NHNN về các tỷ lệ đảm bảo an toàn, tình hình phân loại tài sản có, nợ xấu,.... số phòng giao dịch mà chi nhánh được phép thành lập. Các điều kiện này là các điều kiện của pháp nhân do NHNN cấp phép, giám sát và quản lý, do đó, TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 56 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tài chính vi mô | 1.007771 | NHNN | Việc chấp thuận thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của TCTCVM cần căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, bao gồm các điều kiện về năng lực tài chính của tổ chức TCVM (vốn điều lệ, hoạt động kinh doanh có lãi), khả năng tuân thủ quy định của NHNN về các tỷ lệ đảm bảo an toàn, tình hình phân loại tài sản có, nợ xấu,.... Các điều kiện này là các điều kiện của pháp nhân do NHNN cấp phép, giám sát và quản lý, do đó, TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh. |
| 57 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tình, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên đang hoạt động trước khi Quyết định số 20/2017/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành | 1.000196 | NHNN | TTHC phức tạp. Việc giao cho một NHNN chi nhánh thực hiện thủ tục Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên là không phù hợp do:  - NHNN chi nhánh tỉnh này không quản lý, nắm bắt được hoạt động của Chương trình, dự án tài chính vi mô tại tỉnh khác;  - Trong quá trình xử lý cần phối hợp, lấy ý kiến của các đơn vị, Bộ, ban, ngành liên quan, cần giao cho NHNN Trung ương làm đầu mối. |
| 58 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên đăng ký mới | 1.000192 | NHNN | TTHC phức tạp. Việc giao cho một NHNN chi nhánh thực hiện thủ tục Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên là không phù hợp do:  - NHNN chi nhánh tỉnh này không quản lý, nắm bắt được hoạt động của Chương trình, dự án tài chính vi mô tại tỉnh khác;  - Trong quá trình xử lý cần phối hợp, lấy ý kiến của các đơn vị, Bộ, ban, ngành liên quan, cần giao cho NHNN Trung ương làm đầu mối. |
| 59 | Thay đổi các thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên | 1.000190 | NHNN | TTHC phức tạp. Việc giao cho một NHNN chi nhánh thực hiện thủ tục Giấy chứng nhận đăng ký chương trình, dự án tài chính vi mô có địa bàn hoạt động từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên là không phù hợp do:  - NHNN chi nhánh tỉnh này không quản lý, nắm bắt được hoạt động của Chương trình, dự án tài chính vi mô tại tỉnh khác;  - Trong quá trình xử lý cần phối hợp, lấy ý kiến của các đơn vị, Bộ, ban, ngành liên quan, cần giao cho NHNN Trung ương làm đầu mối. |
| 60 | Thủ tục cấp Giấy phép đối với tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên | 1.001815 | NHNN | TTHC này liên quan đến việc thành lập pháp nhân là TCTD có địa bàn hoạt động trên phạm vi toàn quốc do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 61 | Thủ tục cấp Giấy phép đối với tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên | 1.001796 | NHNN | TTHC này liên quan đến việc thành lập pháp nhân là TCTD có địa bàn hoạt động trên phạm vi toàn quốc do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 62 | Thủ tục cấp Giấy phép đối với trường hợp chuyển đổi chương trình, dự án tài chính vi mô | 1.001773 | NHNN | TTHC này liên quan đến việc thành lập pháp nhân là TCTD có địa bàn hoạt động trên phạm vi toàn quốc do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 63 | Thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của tổ chức tài chính vi mô | 1.001762 | NHNN | Việc chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến của tổ chức tài chính vi mô cần căn cứ theo quy định của pháp luật, bao gồm cảviệc đáp ứng điều kiện về năng lực quản lý, không bị xử phạt vi phạm hành chính… gắn với hoạt động của pháp nhân do NHNN cấp phép, giám sát và quản lý. Do đó, TTHC này không phân cấp xuống NHNN chi nhánh. |
| 64 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thay đổi tên của tổ chức tài chính vi mô | 1.001591 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 65 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tài chính vi mô | 1.001537 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với các tổ chức tài chính vi mô và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với tổ chức tài chính vi mô. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 66 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động của tổ chức tài chính vi mô | 1.000385 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 67 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thay thời hạn hoạt động của tổ chức tài chính vi mô | 1.000806 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với các tổ chức tài chính vi mô và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với tổ chức tài chính vi mô. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 68 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ của tổ chức tài chính vi mô | 1.000784 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 69 | Thủ tục đề nghị mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp giữa các thành viên góp vốn hiện tại của tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên | 1.000772 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 70 | Thủ tục đề nghị mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp giữa các thành viên góp vốn hiện tại và thành viên góp vốn mới (bên mua, bên nhận chuyển nhượng) của tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên | 1.000763 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 71 | Thủ tục mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của chủ sở hữu của tổ chức tài chính vi mô là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên | 1.000752 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 72 | Thủ tục đề nghị sửa đổi Giấy phép hoạt động trong trường hợp tổ chức tài chính vi mô hoàn tất việc mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp | 1.000745 | NHNN | TTHC này liên quan đến pháp nhân do Ngân hàng nhà nước cấp Giấy phép, quản lý và giảm sát nên không phân cấp xuống Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
|  | **5. Ngân hàng Hợp tác xã và Quỹ tín dụng nhân dân** |  |  |  |
| 73 | Thủ tục cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng hợp tác xã | 2.001370 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 74 | Thủ tục cấp lại bản sao giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng hợp tác xã | 1.002128 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 75 | Thủ tục chuyển đổi Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương và cấp giấy phép thành lập ngân hàng hợp tác xã | 1.002154 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 76 | Thủ tục chấp thuận thay đổi tên của ngân hàng hợp tác xã | 1.001707 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 77 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng hợp tác xã | 1.001697 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 78 | Thủ tục thông báo thay đổi địa chỉ (không thay đổi địa điểm) đặt trụ sở chính của ngân hàng hợp tác xã | 1.001689 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 79 | Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động của ngân hàng hợp tác xã | 1.001683 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 80 | Thủ tục chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động của ngân hàng hợp tác xã | 1.001670 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 81 | Thủ tục đề nghị thay đổi mức vốn điều lệ của ngân hàng hợp tác xã | 1.001660 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 82 | Thủ tục đề nghị tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên, trừ trường hợp tạm ngừng hoạt động do sự kiện bất khả kháng của ngân hàng hợp tác xã | 1.001651 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 83 | Thủ tục chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến của ngân hàng hợp tác xã | 1.001644 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 84 | Thủ tục chấp thuận thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước, văn phòng đại diện ở nước ngoài của ngân hàng hợp tác xã | 1.000623 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 85 | Thủ tục nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc mua thêm cổ phần khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên | 1.001244 | NHNN | Việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc mua thêm cổ phần khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng Việt Nam, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phải đánh giá tác động của việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng đó (pháp nhân). CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc mua thêm cổ phần khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam như hiện nay là phù hợp. |
| 86 | Thủ tục nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam | 1.001256 | NHNN | Việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng Việt Nam, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phải đánh giá tác động của việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng đó (pháp nhân). CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam như hiện nay là phù hợp.. |
| 87 | Thủ tục nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của tổ chức tín dụng Việt Nam | 1.002281 | NHNN | Việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của tổ chức tín dụng Việt Nam có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng Việt Nam, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phải đánh giá tác động của việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng đó (pháp nhân). CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của tổ chức tín dụng Việt Nam như hiện nay là phù hợp. |
|  | **6. VAMC** |  |  |  |
| 88 | Thủ tục thông báo việc ban hành/sửa đổi, bổ sung/thay thế các chính sách quản lý, quy định nội bộ về mua, bán, xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam | 1.000938 | NHNN | Việc thông báo quy chế nội bộ VAMC do VAMC thực hiện. |
| 89 | Thủ tục chấp thuận Phương án phát hành trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam | 1.001092 | NHNN | Việc phát hành trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam có thể ảnh hưởng đến mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của việc phát hành trái phiếu đặc biệt Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam  đối với mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ. CQTTGSNH là đơn vị thực hiện chức năng giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận phát hành trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam như hiện nay là phù hợp*.* |
| 90 | Thủ tục chấp thuận Phương án mua nợ theo giá trị thị trường của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam | 1.000961 | NHNN | Việc phương án mua nợ theo giá trị thị trường của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam có thể ảnh hưởng đến mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của phương án mua nợ theo giá trị thị trường đối với mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận phương án mua nợ theo giá trị thị trường của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam như hiện nay là phù hợp. |
| 91 | Thủ tục chấp thuận Phương án hỗ trợ tài chính cho khách hàng vay của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam | 1.001074 | NHNN | Việc phương án hỗ trợ tài chính cho khách hàng vay của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam có thể ảnh hưởng đến mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của phương án hỗ trợ tài chính cho khách hàng vay đối với mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận phương án hỗ trợ tài chính cho khách hàng vay của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam như hiện nay là phù hợp. |
| 92 | Thủ tục chấp thuận Phương án góp vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam | 1.000875 | NHNN | Phương án góp vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam có thể ảnh hưởng đến công tác điều hành chính sách tiền tệ, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của phương án góp vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp đối với công tác điều hành chính sách tiền tệ. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát đối với pháp nhân là Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận phương án góp vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam như hiện nay là phù hợp. |
| 93 | Thủ tục đề nghị chấp thuận thời hạn cụ thể của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản phát hành trên 5 năm | 1.000212 | NHNN | Thời hạn cụ thể của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản phát hành trên 5 năm có thể ảnh hưởng đến mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ do VAMC vay tái cấp vốn NHNN, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của thời hạn cụ thể của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản phát hành trên 5 năm đối với công tác điều hành chính sách tiền tệ và mục tiêu xử lý nợ xấu. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận chấp thuận thời hạn cụ thể của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản phát hành trên 5 năm như hiện nay là phù hợp. |
| 94 | Thủ tục đề nghị gia hạn thời hạn của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản đã phát hành | 1.000228 | NHNN | Việc gia hạn thời hạn của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản đã phát hành có thể ảnh hưởng đến mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống TCTD và công tác điều hành chính sách tiền tệ do VAMC vay tái cấp vốn NHNN, do đó đơn vị giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam phải đánh giá tác động của việc gia hạn thời hạn của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản đã phát hành đối với công tác điều hành chính sách tiền tệ và mục tiêu xử lý nợ xấu. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát đối với Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát đối với đơn vị trực thuộc của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận gia hạn thời hạn của trái phiếu đặc biệt do Công ty quản lý tài sản đã phát hành như hiện nay là phù hợp. |
|  | **7. Hoạt động thông tin tín dụng** |  |  |  |
| 95 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng | 2.000290 | NHNN | Luật NHNN Việt Nam năm 2010 đã quy định về trách nhiệm quản lý của NHNN đối hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và có quy định trách nhiệm của CQTTGSNH trong việc thanh tra, giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng.  Đối tượng điều chỉnh của Nghị định 58/2021/NĐ-CP là công ty thông tin tín dụng thuộc trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Do đó, quy định về TTHC này tại Nghị định 58/2021/NĐ-CP đã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH đối với công ty thông tin tín dụng. |
| 96 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng | 1.010045 | NHNN | Luật NHNN Việt Nam năm 2010 đã quy định về trách nhiệm quản lý của NHNN đối hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và có quy định trách nhiệm của CQTTGSNH trong việc thanh tra, giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng.  Đối tượng điều chỉnh của Nghị định 58/2021/NĐ-CP là công ty thông tin tín dụng thuộc trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Do đó, quy định về TTHC này tại Nghị định 58/2021/NĐ-CP đã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH đối với công ty thông tin tín dụng. |
| 97 | Thủ tục thay đổi nội dung giấy chứng nhận hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng | 1.001157 | NHNN | Luật NHNN Việt Nam năm 2010 đã quy định về trách nhiệm quản lý của NHNN đối hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và có quy định trách nhiệm của CQTTGSNH trong việc thanh tra, giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng.  Đối tượng điều chỉnh của Nghị định 58/2021/NĐ-CP là công ty thông tin tín dụng thuộc trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Do đó, quy định về TTHC này tại Nghị định 58/2021/NĐ-CP đã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH đối với công ty thông tin tín dụng. |
|  | **II. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG VÀ NHNN CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ** |  |  |  |
|  | **1. Ngân hàng thương mại** |  |  |  |
| 98 | Báo cáo về việc chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện, NH 100% vốn ở nước ngoài của ngân hàng thương mại | 1.002071 | NHNN | Việc báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của NHTM, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 99 | Báo cáo về việc tự nguyện chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước của ngân hàng thương mại. | 1.002094 | NHNN | Việc báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của NHTM, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 100 | Báo cáo về việc khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước của ngân hàng thương mại | 1.002121 | NHNN | Việc báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của NHTM, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 101 | Báo cáo về việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước; chi nhánh, văn phòng đại diện, ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài của ngân hàng thương mại | 1.002028 | NHNN | Việc báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của NHTM, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 102 | Thủ tục thông báo danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.003119 | NHNN | Tại khoản 4 Thông tư 22/2018/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) đã phân cấp thẩm quyền giữa NHNN và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của TCTD, chi nhánh NHNg. Quy định này đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát vi mô của CQTTGSNH và NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố đối với TCTD, chi nhánh NHNg.  Do đó, quy định về thủ tục thông báo này đảm bảo thống nhất với quy định về thủ tục chấp danh sách dự kiến nhân sự của TCTD, chi nhánh NHNg nêu trên và phù hợp trách nhiệm thanh tra, giám sát vi mô của CQTTGSNH và NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố đối với TCTD, chi nhánh NHNNg. |
| 103 | Thủ tục chấp thuận thay đổi tên và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi tên của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001150 | NHNN | Việc thay đổi tên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc thay đổi tên đối với an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH . Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi tên và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 104 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001136 | NHNN | Việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở đối với an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 105 | Thủ tục chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001107 | NHNN | Việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong trường hợp không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài như hiện nay là phù hợp. |
| 106 | Thủ tục chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung gia hạn thời hạn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001093 | NHNN | Việc gia hạn thời hạn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc gia hạn thời hạn hoạt động đối với an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động và sửa đổi bổ sung Giấy phép của NHNN như hiện nay là phù hợp. |
| 107 | Thủ tục chấp thuận tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên (trừ trường hợp tạm ngừng hoạt động do sự kiện bất khả kháng) của ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001081 | NHNN | Việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên của chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên đối với an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên như hiện nay là phù hợp. |
| 108 | Thủ tục chấp thuận tăng mức vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.001054 | NHNN | Việc tăng mức vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với CN NHNNg phải đánh giá tác động của việc tăng mức vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với an toàn hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng ảnh hưởng đối với hệ thống; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn, trừ đối tượng thuộc chức năng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tăng mức vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài như hiện nay là phù hợp. |
| 109 | Thủ tục chấp thuận dự kiến nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc) của chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.003151 | NHNN | Tại khoản 4 Thông tư 22/2018/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) đã phân cấp thẩm quyền giữa NHNN và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của TCTD, chi nhánh NHNg. Quy định này đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về trách nhiệm thanh tra, giám sát vi mô của CQTTGSNH và NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố đối với TCTD, chi nhánh NHNg. |
|  | **2. TCTD phi ngân hàng** |  |  |  |
| 110 | Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông thường; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.002797 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông thường; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng cổ phần đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông thường; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường của tổ chức tín dụng phi ngân hàng. |
| 111 | Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông lớn; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến việc trở thành cổ đông lớn của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.001898 | NHNN | Việc mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông lớn; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến việc trở thành cổ đông lớn của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc mua bán, chuyển nhượng cổ phần đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông lớn; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến việc trở thành cổ đông lớn của tổ chức tín dụng phi ngân hàng như hiện nay là phù hợp. |
| 112 | Thủ tục chấp thuận tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên, trừ trường hợp tạm ngừng hoạt động do sự kiện bất khả kháng của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.001869 | NHNN | Việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do đó đơn vị giám sát an toàn vi mô đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đánh giá tác động của việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên đối với an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đó (pháp nhân) trước khi chấp thuận, sửa đổi, bổ sung Giấy phép. CQTTGSNH thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với pháp nhân của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; NHNN chi nhánh thực hiện chức năng giám sát an toàn vi mô đối với đơn vị trực thuộc của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn. Vì vậy, việc giao CQTTGSNH trình Thống đốc NHNN chấp thuận tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ 05 ngày làm việc trở lên như hiện nay là phù hợp. |
| 113 | Thủ tục thông báo khai trương hoạt động chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.001719 | NHNN | Việc thông báo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của TCTD phi ngân hàng, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 114 | Thủ tục thông báo khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.001708 | NHNN | Việc thông báo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của TCTD phi ngân hàng, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 115 | Thủ tục thông báo thay đổi tên chi nhánh; tên, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.001700 | NHNN | Việc thông báo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của TCTD phi ngân hàng, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 116 | Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.005309 | NHNN | Việc thông báo cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của TCTD phi ngân hàng, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
| 117 | Thủ tục báo cáo việc khai trương hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng | 1.002152 | NHNN | -Khoản 4 Điều 26 Luật Các tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung) quy định: *“Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được cấp Giấy phép phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về các điều kiện khai trương hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này ít nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai trương hoạt động…”*  Ngoài ra, Tổ chức tín dụng phi ngân hàng là đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Do đó, việc thông báo việc khai trương hoạt động cho Ngân hàng Nhà nước (qua CQTTGSNH) là cần thiết để nắm bắt kịp thời thông tin về mạng lưới của TCTD phi ngân hàng, phục vụ cho công tác giám sát an toàn vi mô. |
|  | **3. Ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân** |  |  |  |
| 118 | Thủ tục thông báo khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp trong nước, văn phòng đại diện ở nước ngoài của ngân hàng hợp tác xã | 1.000601 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 119 | Thủ tục thông báo thay đổi tên chi nhánh/phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã | 1.000590 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 120 | Thủ tục thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước, văn phòng đại diện ở nước ngoài của ngân hàng hợp tác xã | 1.000573 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 121 | Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã | 1.000559 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 122 | Thủ tục khai trương hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã | 1.000548 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 123 | Thủ tục thay đỏi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh của ngân hàng hợp tác xã | 1.000527 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 124 | Thủ tục thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã do thay đổi địa giới hành chính (không thay đổi địa điểm đặt trụ sở) của ngân hàng hợp tác xã | 1.000516 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 125 | Thủ tục thay đổi địa điểm đặt trụ sở phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã | 1.000513 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 126 | Thủ tục thay đổi chi nhánh quản lý phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã | 1.000504 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
| 127 | Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã | 1.000496 | NHNN | NHNN Trung ương là đơn vị quản lý trực tiếp đối với Ngân hàng Hợp tác xã và có các thông tin liên quan để thực hiện các TTHC đối với Ngân hàng Hợp tác xã. Do vậy, không thể phân cấp cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố |
|  | **4. TCTC nước ngoài** |  |  |  |
| 128 | Thủ tục gia hạn thời hạn thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 1.002988 | NHNN | Theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, một số loại hình TCTD (ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã; Tổ chức tín dụng phi ngân hàng; Tổ chức tài chính vi mô), một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài không thuộc đối tượng thanh tra, giám sát của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Do đó, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố không có đầy đủ thông tin, số liệu để phân tích, đánh giá, xem xét việc gia hạn thời hạn thanh lý tài sản đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc đối tượng thanh tra, giám sát của CQTTGSNH. Do vậy, đề xuất không phân cấp đối với TTHC này. |
| 129 | Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Giám đốc Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 1.009184 | NHNN | Theo quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố có trách nhiệm giám sát an toàn vi mô đối với một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài có quy mô nhỏ, không thuộc đối tượng giám sát an toàn vi mô của CQTTGSNH. Theo đó, việc thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của các chi nhánh ngân hàng nước ngoài này thuộc thẩm quyền của Giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, phù hợp với quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019. Do vậy, đề xuất không phân cấp đối với TTHC này. |
| 130 | Thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường trong nước | 1.003499 | NHNN | - Căn cứ quy định tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg ngày 12/06/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng (CQTTGSNH) trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, CQTTGSNH thực hiện chức năng *cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng và các loại giấy phép hoạt động ngân hàng khác theo phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.*  - Bên cạnh đó, CQTTGSNH hiện là đơn vị thực hiện chức năng giám sát vi mô đối với các TCTD là ngân hàng thương mại do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ (Vietinbank, Vietcombank, BIDV, Agribank, Oceanbank, GPBank, NH Xây dựng), Ngân hàng Chính sách và Ngân hàng Phát triển.  Từ các lý do nêu trên, việc tiếp tục giao CQTTGSNH là đầu mối xem xét xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động ngoại hối của ngân hàng thương mại nhà nước, Ngân hàng Chính sách và Ngân hàng Phát triển sẽ đảm bảo phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao của CQTTGSNH; đồng thời thống nhất một đầu mối đơn vị quản lý, giám sát hoạt động đối với các ngân hàng này. |
| 131 | Thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường quốc tế | 1.003485 | NHNN |
| 132 | Thủ tục chấp thuận cho phép thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế | 1.003475 | NHNN |
| 133 | Thủ tục chấp thuận cho phép gia hạn thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế | 2.001357 | NHNN |
| 134 | Thủ tục chấp thuận cho phép thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Chính sách xã hội | 1.000087 | NHNN |
| 135 | Thủ tục chấp thuận cho phép gia hạn thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Chính sách xã hội | 1.003277 | NHNN |
| 136 | Thủ tục chấp thuận cho phép thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Phát triển Việt Nam | 1.003512 | NHNN |
| 137 | Thủ tục chấp thuận cho phép gia hạn thực hiện có thời hạn các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Phát triển Việt Nam | 2.001348 | NHNN |